

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ LAO ĐỘNG TBXH - SỞ TÀI CHÍNH -  
SỞ Y TẾ - BẢO HIỂM XÃ HỘI  
Số: 07 /HDLN - SYT - STC -  
SLĐTBXH - BHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 24 tháng 9 năm 2016

## HƯỚNG DẪN

Về việc hỗ trợ và quyết toán kinh phí cấp thẻ BHYT từ nguồn ngân sách tỉnh đối với người thuộc hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2016 về chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2016 V/v triển khai Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Liên ngành: Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ và quyết toán kinh phí cấp thẻ BHYT đối với người thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách tỉnh cụ thể như sau:

### 1. Đối tượng được Ngân sách tỉnh hỗ trợ mức đóng BHYT theo Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh:

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo được cấp có thẩm quyền xét duyệt hàng năm theo chuẩn hộ cận nghèo hiện tại được áp dụng theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, trừ những người thuộc hộ gia đình cận nghèo được NSNN hỗ trợ 100% chi phí mua thẻ BHYT quy định tại điểm a và b, Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp chuẩn hộ cận nghèo thay đổi, sẽ thực hiện theo quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành Trung ương.

### 2. Mức hỗ trợ:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ 90% mức đóng BHYT, trong đó:

- + Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 70 % mức đóng BHYT.
- + Ngân sách Tỉnh hỗ trợ 20 % mức đóng BHYT.

- Người tham gia BHYT thuộc đối tượng tại mục 1 nêu trên: đóng 10% mức đóng BHYT.

### 3. Thời hạn thực hiện:

- Năm 2016: Thực hiện từ ngày 01/8/2016 đến 31/12/2016.

- Từ năm 2017 đến hết năm 2020: Thực hiện từ khi cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc từ thời điểm mua thẻ đến hết năm tài chính.

#### **4. Phương thức đóng BHYT, và thời hạn ghi trên thẻ BHYT**

- Đóng theo năm tài chính, thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT tương ứng với số tiền đóng BHYT nhưng thời hạn cuối của thẻ không vượt quá ngày 31/12 của năm mua BHYT. Trường hợp không tham gia BHYT ngay từ ngày được hưởng chính sách theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền thì khi tham gia sẽ được hưởng quyền lợi trong thời hạn còn lại nhưng tối thiểu phải có hiệu lực là 01 tháng.

- Thời gian hiệu lực của thẻ BHYT:

+ Đối với người chưa tham gia BHYT, hoặc đã tham gia nhưng gián đoạn từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng sau 30 ngày, kể từ ngày đóng BHYT (theo quy định tại mục 5 điểm c khoản 1 điều 5 Thông tư số 41/2014/TTLT-BYT-BTC)

+ Đối với người đã tham gia BHYT nhưng gián đoạn dưới 3 tháng trong năm tài chính thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng kể từ ngày đóng BHYT.

Riêng năm 2016 thống nhất thực hiện như sau:

- Đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo mới tham gia BHYT thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng sau 30 ngày kể từ ngày đóng BHYT, nhưng tối thiểu phải có hiệu lực được 01 tháng.

- Đối với người cận nghèo đã tham gia BHYT thì được thoái thu 20% mệnh giá thẻ từ ngày 01/8/2016 đến hết ngày sử dụng của thẻ (nếu thẻ có giá trị sử dụng trong thời gian này). Thời gian thực hiện thoái thu kể từ ngày ký ban hành văn bản đến hết tháng 11 năm 2016;

#### **5. Thời hạn lập thủ tục thanh quyết toán**

Thực hiện quyết toán theo quý phần NSNN hỗ trợ.

#### **6. Tổ chức thực hiện**

- BHXH các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tham mưu UBND huyện chỉ đạo triển khai việc hỗ trợ 20% mức đóng BHYT từ ngân sách tỉnh cho đối tượng cận nghèo trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông để tổ chức tuyên truyền cho người dân biết về chủ trương hỗ trợ 20% mức đóng BHYT cho người cận nghèo theo Nghị quyết HĐND tỉnh; tổ chức quán triệt và chỉ đạo các đại lý thu nâng cao trách nhiệm trong việc tuyên truyền, vận động, đảm bảo 100% hộ cận nghèo tham gia BHYT;

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp UBND xã, phường, thị trấn kiểm tra xác nhận danh sách người thuộc hộ gia đình cận nghèo cung cấp cho cơ quan BHXH trong tháng 9/2016 (đối với đối tượng cận nghèo 2016) và trước ngày 30/11 hàng năm để cơ quan BHXH kịp thời triển khai vận động người cận nghèo tham gia BHYT;

- Các cơ sở khám chữa bệnh có trách nhiệm kiện toàn cơ sở vật chất, nâng cao trách nhiệm của y, bác sĩ tổ chức thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh đối với người bệnh có thẻ BHYT;

- UBND xã, phường, thị trấn phối hợp cơ quan BHXH tổ chức tuyên truyền, thông tin kịp thời cho người dân trên địa bàn bằng hệ thống truyền thông thông tin tại

chỗ. Chỉ đạo các hội đoàn thể chính trị xã hội tích cực vận động tuyên truyền trong cấp hội và người cận nghèo để hiểu và tham gia).

SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH

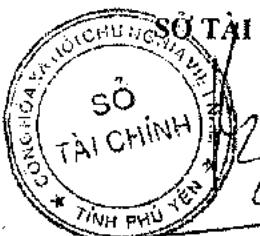
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Văn Bình

SỞ TÀI CHÍNH

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Nở

SỞ Y TẾ KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Hữu

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Vinh

*Nơi nhận:*

- HĐND tỉnh (thay BC);
- UBND tỉnh (thay BC);
- UBND các huyện, TX, TP;
- BHXH các huyện, TX, TP;
- Các cơ sở KCB trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT: Các Sở LD-TB&XH, TC,YT, BHXH.

